

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

Số: 3577 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Trà Vinh, ngày 30 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng
quý I và quý II năm 2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về
quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết 108/NQ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ về một số
nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai
Nghị định 68/2019/NĐ-CP về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ
Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ
Xây dựng hướng dẫn xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ
Xây dựng hướng dẫn xác định đơn giá nhân công xây dựng;

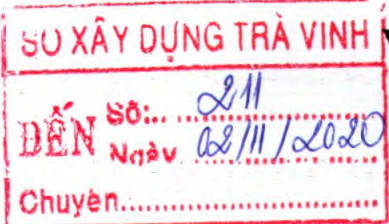
Căn cứ Thông tư số 02/2020/TT-BXD ngày 20/7/2020 của Bộ trưởng Bộ
Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 Thông tư có liên quan đến quản
lý chi phí đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 192/TTr-SXD ngày
23/9/2020 và Báo cáo số 438/BC-SXD ngày 22/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Giá ca máy và thiết bị thi công
xây dựng quý I và quý II năm 2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng quý I và quý II năm 2020
trên địa bàn tỉnh Trà Vinh là cơ sở để các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan
làm căn cứ xác định, quản lý chi phí đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn
ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách và dự án đầu tư theo hình
thức đối tác công tư (PPP) theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 của Nghị định số
68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ.



Điều 3. Xử lý chuyển tiếp

Việc cập nhật dự toán xây dựng, giá gói thầu xây dựng theo giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng sau khi được công bố kèm theo Quyết định này, được thực hiện như sau:

1. Trường hợp tổng mức đầu tư đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định hoặc phê duyệt thì xác định dự toán xây dựng theo Giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng được công bố, không phải cập nhật lại tổng mức đầu tư đã được thẩm định hoặc phê duyệt.

2. Trường hợp dự toán xây dựng (bao gồm cả dự toán xây dựng công trình, dự toán gói thầu) đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định hoặc phê duyệt và chưa phát hành hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu thì xác định, cập nhật giá gói thầu xây dựng theo Giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng được công bố; không phải cập nhật lại dự toán xây dựng đã được thẩm định hoặc phê duyệt.

3. Trường hợp đã phát hành hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu thì không phải cập nhật giá gói thầu đã được phê duyệt.

4. Trường hợp cập nhật dự toán xây dựng, giá gói thầu xây dựng theo Khoản 1, Khoản 2 Điều này làm vượt tổng mức đầu tư, dự toán xây dựng đã phê duyệt, thì việc thẩm định, phê duyệt tổng mức đầu tư, dự toán xây dựng điều chỉnh thực hiện theo quy định tại Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2068/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố bảng giá nhân công xây dựng, bảng giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 5. Giám đốc Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, phổ biến, hướng dẫn, thực hiện giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng này.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 5;
- BLĐVP UBND tỉnh;
- Các Phòng: KT, NN, TH;
- Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT, CNXD. 04

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trung Hoàng